TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VÂN HỒ
TỈNH SƠN LA

Bản án số: 86/2018/HSST
Ngày: 20 - 9 - 2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN HỒ - TỈNH SƠN LA

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Tuấn Long.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tráng A Lứ - Ông Mùi Văn Hoạt.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Hà Phương Giang - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Hồ - tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Trần Công Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La; Xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số; 93/2018/HSST ngày 31 tháng 8 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 88/2018/QĐXXST- HS ngày 10 tháng 9 năm 2018, đối với các bị cáo.

1. Lường Văn Đ; tên gọi khác, không, sinh ngày 8/11/1993. Trú tại; bản B, xã QM, huyện VH, tỉnh Sơn La. Giới tính nam, tôn giáo không, quốc tich Việt Nam. Dân tộc: Thái; trình độ văn hoá: 11/12; nghề nghiệp: Trồng trọ; con ông; Lường Văn Th 49 tuổi, con bà; Lường Thị H 45 tuổi. Bị cáo có vợ; Lò Thị N 26 tuổi và 01 con 03 tuổi. Tiền án, tiền sự; không có. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 24 tháng 6 năm 2018 cho đến nay bị cáo có mặt tại phiên toà.

2. Vì Văn Th; tên gọi khác, không, sinh ngày 26/04/1991. Trú tại; bản B, xã Q M, huyện VH, tỉnh Sơn La. Giới tính nam, tôn giáo không, quốc tich Việt Nam. Dân tộc: Thái; trình độ văn hoá: 11/12; nghề nghiệp: Trồng trọt; con ông; Vì Văn C 53 tuổi, con bà; Mùi Thị M 53 tuổi. Bị cáo chưa có có vợ con; Tiền án, tiền sự; không có. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 24 tháng 6 năm 2018 cho đến nay bị cáo có mặt tại phiên toà.

* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Vì Văn C.

Trú tại: Bản B, xã Q M, huyện VH, tỉnh Sơn La. (Có mặt tại phiên tòa).

* *Người chứng kiến:* Anh Vàng A P.

Địa chỉ: Bản CĐ, xã VH, huyện VH, tỉnh Sơn La. (Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bản thân Lường Văn Đ và Vì Văn Th đều là đối tượng nghiện chất ma túy ở cùng bản và có mối quan hệ quen biết nhau từ trước. Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 23/6/2018, Đ rủ T đi tìm mua ma túy về để cùng nhau sử dụng, T đồng ý. Th hỏi mượn xe máy của bố T là anh Vì Văn C điều khiển chở Đ đi được một đoạn thì đổi lái cho Đ, Đ điều khiển chở T lên bản CĐ, xã VH, huyện Vân Hồ. Hai người để xe máy ngoài đường và đi vào nhà một người đàn ông và một người phụ nữ dân tộc Mông không quen biết Đ hỏi mua ma túy của người đàn ông với giá là 400.000đồng. Người đàn ông cầm tiền của Đ rồi mượn xe máy của người phụ nữ đi ra ngoài đường khoảng 40 phút sau đó quay lại đưa cho Đ 01 gói ni lon màu xanh bên trong đựng 7 viên hồng phiến. Đ cầm gói hồng phiến ở tay trái rồi cùng T đi ra ngoài đường lấy xe máy đến 0 giờ 50 phút ngày 24/6/2018 đang chuẩn bị Đ và T đi về. Thì bị tổ công tác Công an huyện Vân hồ kiểm tra phát hiện và bắt quả tang Lường Văn Đ và Vì Văn T đang cùng nhau có hành vi vận chuyển, cất giấu trái phép chất ma túy thu giữ vật chứng vụ án gồm có.

01 (một) gói nilon màu xanh bên trong có đựng 7 viên nén màu hồng , trên bề mặt mỗi viên đều có ký hiệu WY, Đ và T khai là ma túy tổng hợp, cân tịnh được 0,72 gam rút 0,30 gam gửi mẫu giám định chất ma túy còn lại 0,42 gam (Đã được niêm phong).

Tạm giữ của Vì Văn T, 01 xe máy nhãn hiệu HONDA, Wave BKS: 26P1-03936.

Tại bản kết luận giám đinh số: 812/KLMT ngày 27/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *"Mẫu gửi giám đinh ký hiệu "ĐT" là chất ma túy; loại chất Methamphetamine. Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,30gam, tổng khối lượng chất ma túy thu giữ được là 0,72gam, loại chất Methamphetamine"*.

Tại bản Cáo trạng số: 64/CT-VKS ngày 28/8/2018 của Viện kiểm sát nhân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La đã truy tố các bị cáo Lường Văn Đ và Vì Văn T về tội; Tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Lường Văn Đ và Vì Văn T phạm tội: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 17, Điều 58, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đề nghị xử phạt bị cáo Lường Văn Đ mức án phạt tù từ 12 (Mười hai) tháng tù đến 24 (Hai mươi tư) tháng tù.

Đề nghị xử phạt bị cáo Vì Văn T mức án phạt tù từ 12 (Mười hai) tháng tù đến 24 (Hai mươi tư) tháng tù.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Lường Văn Đ và Vì Văn T được quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015. Điểm a, c, khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đề nghị tuyên tịch thu để tiêu huỷ: 01 phong bì bên trong đựng 0,42 gam *Methamphetamine* của các bị cáo và vỏ gói niêm phong ban đầu, 02 que thử ma túy.

Đề nghị chấp nhận cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vân Hồ đã trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Vì Văn C 01 xe máy nhãn hiệu HONDA Wave biển kiểm soát: 26P1 - 03936 là chủ sở hữu hợp pháp.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Nhà nước.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ và toàn diện chứng cứ.

Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố các bị cáo Lường Văn Đ và Vì Văn T về tội: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 và quan điểm luận tội tại phiên tòa đối với các bị cáo.

Ý kiến của các bị cáo Lường Văn Đ, Vì Văn T nhất trí như Quyết đinh truy tố và quan điểm luận tội của Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt thấp nhất trong khung hình phạt đối với các bị cáo và không áp dụng hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Ngày 24/6/2018, Lường Văn Đ và Vì Văn T đều trú tại bản B, xã Q M, huyện VH, tỉnh Sơn La. Bị phát hiện và bắt quả tang tại khu vực bản Chiềng Đi 1, xã Vân Hồ, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La. Đang cùng nhau vận chuyển, cất giấu trái phép 0,72 gam Methamphetamine. Mục đích cùng nhau mua lại, vận chuyển 0,72 gam Methamphetamine, vận chuyển, cất giấu tàng trữ để cùng nhau sử dụng cho các bản thân. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với những lời khai tại cơ quan điều tra, Kết luận giám định ma túy, biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Trên cơ sở đó có đầy đủ điều kiện đủ căn cứ kết luận các bị cáo Lường Văn Đ, Vì Văn T phạm tội: Tội tàng trữ trái phép chất ma tuý, vi phạm điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm

2015 như Quyết định truy tố và Quan điểm luận tội tại phiên toà của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La là có căn cứ đúng pháp luật.

Tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định“ Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ một năm đến năm năm”.

a,.....

b,.....

c, Heroine, cocain, Methamphetamine, Amphetaminne, MDMA hoặc XLR-11có khối lượng từ 0,1gam đến dưới 05 gam.

[2]. Xét hành vi cùng nhau mua lại vận chuyển, cất giấu, tàng trữ trái phép chất ma túy của các bị cáo Lường Văn Đ, Vì Văn T với số lượng tàng trữ không lớn. Mục đích cùng nhau mua ma túy, vận chuyển,cất giấu tàng trữ để cùng nhau sử dụng cho bản thân. Bị cáo Lường Văn Đ là người trực tiếp khởi sướng, trực tiếp dùng tiền mua, cất giấu ma túy. Bị cáo Vì Văn T dùng phương tiện chở Đ đi mua ma túy, để cả hai trực tiếp thực hiện tích cực việc thực hiện phạm tội. Hành vi phạm tội của các bị cáo xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý cuả Nhà nước về các chất ma túy, làm lây lan phát sinh các tệ nạn xã hội nhất là tệ nạn ma tuý. Là hành vi nguy hiểm cho xã hội gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương cần vận dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với các bị cáo Lường Văn Đ và Vì Văn T.

[3]. Xét nhân thân các bị cáo Lường Văn Đ, Vì Văn T phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự. Sau khi phạm tội và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, thực sự ăn năn hối cải, là những tình tiết giảm nhẹ đối với các bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Gia đình các bị cáo Lường Văn Đ, Vì Văn T đều có công trong cách mạng đều được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhì là tình tiết giảm nhẹ đối với các bị cáo được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Các bị cáo phạm tội trong vai trò đồng phạm cần vận dụng Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xong các bị cáo đều nhận thức biết rõ tác hại của ma tuý là nhà nước cấm, các bị cáo am hiểu pháp luật nhưng do coi thường pháp luật nghiện ma túy nên cố tình phạm tội nghiêm trọng. Xét quan điểm luận tội tại phiên toà của Viện kiểm sát nhân dân, ý kiến của các bị cáo tại phiên toà xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo là có căn cứ đúng pháp luật cần được chấp nhận. Nay xét thấy cần cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ thời gian giáo dục các bị cáo trở thành người làm ăn lương thiện, có ích cho xã hội. Cần lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo mới đảm bảo tính chất nghiêm minh của pháp luật, giáo dục và phòng ngừa chung nhất là công tác phòng chống tội phạm nói chung và công tác phòng chống tội phạm ma túy trong giai đoạn hiện nay.

[4]. Các bị cáo Lường Văn Đ, Vì Văn T đang bị tạm giam, nay Hội đồng xét xử xét thấy cần tiếp tục tạm giam các bị cáo trong hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, vận dụng khoản 1, khoản 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[5]. Ngoài hình phạt chính là phạt tù các bị cáo Lường Văn Đ, Vì Văn T còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015. Hội đồng xét xử xét thấy nhân thân các bị cáo đều là người nghiện ma túy không có tài sản, không có thu nhập, không đủ điều kiện và khả năng thi hành, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6]. Về nguồn gốc 0,72 gam Methamphetamine bị thu giữ, theo lời khai của Đ và T là mua của một người đàn ông dân tộc mông không biết tên và địa chỉ cụ thể, cơ quan cảnh sát điều tra đã điều tra, xác minh ngoài lời khai của Đ và T ra không có chứng cứ nào khác cơ quan điều tra không có cứ xử lý người bán ma túy cho Đ và T.

[7]. Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Hồ, Kiểm sát viên trong qua trình điều tra, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa và trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và Kiểm sát viên tham gia tố tụng tuân theo và chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] . Về vật chứng của vụ án: Số ma túy Methamphetamine bị thu giữ của các bị cáo là hàng quốc cấm, Nhà nước cấm lưu hành và vỏ gói niêm phong ban đầu , 02 que thử ma túy không có giá trị sử dụng, cần tuyên tịch thu tiêu hủy. Đối với chiếc xe máy bị cáo Vì Văn T dùng phương tiện đi lại, qua điều tra xác định chiếc xe máy là của anh Vì Văn C là chủ sở hữu, bị cáo mượn xe máy và đi mua ma tuý để sử dụng anh C không biết việc phạm tội của bị cáo và không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại chiếc xe máy cho chủ sở hữu hợp pháp. Nay xét thấy chấp nhận cơ quan điều tra đã trả lại chủ sở hữu hợp pháp anh Vì Văn C là có căn cứ đúng pháp luật. Vận dụng điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 điểm a, c, khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9]. Về án phí: Các bị cáo Lường Văn Đ, Vì Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định chung của Nhà nước vận dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Lường Văn Đ, Vì Văn T, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015. Điểm a, c, khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, khỏan 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Tuyên bố các bị cáo Lường Văn Đ và bị cáo Vì Văn T phạm tội; Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lường Văn Đ 16 (Mười sáu) tháng tù. " Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 24/6/2018".

Xử phạt bị cáo Vì Văn T 15 (Mười lăm) tháng tù. " Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 24/6/2018".

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lường Văn Đ và Vì Văn T được quy đinh tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

3.Về vật chứng vụ án:

Tuyên tịch thu để tiêu hủy, 0,42 gam Methamphetamine và vỏ gói niêm phong ban đầu, 02 que thử ma túy (Đã được niêm phong).

Chấp nhận Cơ quan CSĐT Công an huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La đã trả lại 01 xe máy nhãn hiệu HONDA Wave biển kiểm soát: 26P1 – 03936 cho anh Vì Văn C là chủ sở hữu hợp pháp.

4. Về án phí: Các bị cáo Lường Văn Đ, Vì Văn T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng chẵn) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Báo cho các bị cáo Lường Văn Đ, Vì Văn T được biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Báo cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Vì Văn C được biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi nghĩa vụ của mình đã được tuyên./.

Nơi nhận:
- Toà án ND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- Bị cáo; NCQLLQ;
- Sở Tư pháp;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Tuấn Long

Nơi nhận:
- Toà án ND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Tuấn Long